

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024 – 2025

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch

Căn cứ Công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7 tháng 6 năm 2021 V/v hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ vào **Yêu cầu cần đạt** của Chương trình theo thông tư số 32/2018/TT- BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ giáo dục và đào tạo về Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Căn cứ Quyết định số 944/QĐ- UBND ngày 8 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông Ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024- 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ công văn số 212/PGDĐT-CMTH ngày 27/07/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ công văn số 601/PGDĐT-CMTH ngày 21 tháng 08 năm 2024 của Phòng giáo dục và Đào tạo huyện Đắk R'Lấp về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025;

Căn cứ điều kiện thực tế thời gian trong năm học;

Căn cứ kết quả đạt được từ năm học 2024- 2025;

Căn cứ tình hình thực tế của Nhà trường và địa phương.

Trường Tiểu học Lê Hồng Phong xây dựng Kế hoạch Giáo dục năm học 2024- 2025 như sau:

II. Điều kiện thực hiện chương trình năm học 2024- 2025

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

Trường tiểu học Lê Hồng Phong đóng chân trên địa bàn Thôn 5, xã Quảng Tín- xã phía nam của tỉnh. Xã có 02 trường tiểu học. Trường tiểu học Lê Hồng Phong gồm học sinh các thôn: 1,2,3,5 và 4 Bon đồng bào dân tộc thiểu số; đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn, chủ yếu là làm nương rẫy, tỉ lệ hộ nghèo, cận

nghèo cao; mặt bằng trình độ dân trí còn chưa cao, một số phụ huynh đồng bào dân tộc thiểu số rất ít quan tâm tới việc học hành của con cái.

Đa số các gia đình chưa có ti vi thông minh (55%), điện thoại đen trắng còn chiếm (50%), một số gia đình có điện thoại thông minh thì lại thường xuyên đi vào rẫy làm nên sóng lại rất yếu, khó có thể liên lạc hoặc kết hợp học trực tiếp cùng với trực tuyến khi cần thiết.

Thuận lợi:

- Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo Đắk R'Lấp; Đảng ủy, chính quyền và nhân dân xã Quảng Tín và Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Số lượng phụ huynh đã quan tâm đến việc học của con em và tạo điều kiện thuận lợi cho con em được học tập, đồng thuận với mọi kế hoạch giáo dục của nhà trường.. ngày càng tăng.

- Công nghệ thông tin phát triển mạnh giúp cho mọi tầng lớp nhân dân nắm bắt được thông tin về giáo dục nhanh, từ đó có sự thấu hiểu và chia sẻ đối với nhà trường trong quá trình triển khai nhiệm vụ dạy học và giáo dục.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên có trách nhiệm, nhiệt tình, yêu nghề, mến trẻ.

Khó khăn:

- Mặt bằng trình độ dân trí thấp, đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn, phụ huynh HS đa số đi làm rẫy xa nên ít có thời gian chăm lo cho con cái. Số hộ gia đình có các phương tiện để học truyền hình, học trực tuyến chỉ chiếm (50%) nên việc học hỗ trợ trên truyền hình, học trực tiếp kết hợp với trực tuyến và học từ các kênh thông tin khác nhau còn hạn chế.

- Việc mua sắm sách vở, đồ dùng học tập cho con em của phụ huynh còn chậm, một số ít HS không có đủ điều kiện mua sách, còn phụ thuộc vào các nhà từ thiện, dẫn đến thụ động trong việc học tập.

- Công tác xã hội hóa GD với trường là rất khó do PHHS của trường hầu hết là thuộc gia đình nghèo và cận nghèo của xã.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2024– 2025

2.1. Đặc điểm học sinh của trường

Năm học 2024-2025, trường có 20 lớp với tổng số: 652 HS. Đạt tỉ lệ: 32,6 em/lớp đảm bảo theo quy định.

100% Số HS học 2 buổi/ngày. Cụ thể như sau:

Khối	Số lớp	TSHS	Nữ	Dân tộc			HS có hoàn cảnh khó khăn
				Tổng số	Nữ DT	DTTC	
I	5	160	83	87	45	77	19
II	4	150	62	74	31	49	11
III	4	119	56	56	26	39	8
IV	3	101	52	44	21	30	9
V	4	122	59	58	28	39	7
Tổng	20	652	312	319	151	121	54

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

Tổng số CBCNV, NLD: 34. Trong đó: Nữ: 27 đ/c chiếm 84,8% (01 HĐ)

+ Quản lý: 03 (01 Hiệu trưởng; 02 Phó hiệu trưởng).

+ Giáo viên tổng phụ trách Đội: 1

+ Giáo viên : 27 (1 Gv GDTC, 2 Gv Anh văn, trong đó có 01 AV HĐ).

Tỉ 1,35 GV/ lớp.

+ Nhân viên: 03. Trong đó: 1 nhân viên kế toán, 1 nhân viên văn thư-thư viện- thiết bị, 1 nhân viên bảo vệ.

- Tổng số CBCNV, NLD chia theo trình độ đào tạo:

+ Đại học: 33 Cao đẳng : 0 Trung cấp: 0 Khác: 1

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; điểm trường

Trường hiện có:

- Phòng học: 20 phòng/20 lớp; Phòng tin học: 01; Phòng Anh Văn: 01

- Phòng thư viện : 01 phòng cấp 4 .

- Phòng Âm nhạc và Hoạt động đội: 01 (Phòng tạm)

- Nhà đa năng : 01

- Văn phòng: 01 phòng cấp 4.

- Đồ dùng trang thiết bị: mỗi khối lớp có 01 bộ.

- Đủ bàn ghế cho HS.

- Cảnh quan nhà trường khá sạch đẹp. Sân trường rộng rãi, thoáng mát, sạch sẽ.

- Nhà vệ sinh cho HS đã có, tuy nhiên hệ thống nhà vệ sinh xây ở vị trí thấp, nước trên cao đổ xuống, nhà vệ sinh thường xuyên bị đầy tràn mỗi khi có mưa to, gây khó khăn cho việc đi vệ sinh của HS khi mưa bão.

III. Mục tiêu giáo dục năm học 2024-2025

1. Mục tiêu chung

Xây dựng một ngôi trường, xanh - sạch - đẹp, an toàn – hạnh phúc, đạt các tiêu chí trường chuẩn quốc gia mức độ I. Tạo điều kiện để mỗi học sinh có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển những năng lực sẵn có của từng cá nhân, giúp học sinh hình thành và phát triển những nhân tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.

2. Chỉ tiêu cụ thể

Số lượng các môn học và HĐGD đối với từng khối lớp

Tt	Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5
1	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán
2	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt
3	TNXH	TNXH	TNXH	Khoa học	Khoa học
4	Đạo Đức	Đạo Đức	Đạo Đức	LS-ĐL	LS-ĐL
5	Âm nhạc	Âm nhạc	Âm nhạc	Đạo Đức	Đạo Đức
6	Mỹ Thuật	Mỹ Thuật	Mỹ Thuật	Âm nhạc	Âm nhạc
7	GDTC	GDTC	GDTC	Mỹ Thuật	Mỹ Thuật
8	HĐTN	Anh văn	Công nghệ	Công nghệ	Công nghệ
9	Đọc sách TV	HĐTN	Tin học	Tin học	Tin học
10		Đọc sách TV	Anh văn	GDTC	GDTC
11			HĐTN	Anh văn	Anh văn
12			Đọc sách TV	HĐTN	HĐTN

Chỉ tiêu về chất lượng

KHỐI	TS HS	Môn học & HDGD						NĂNG LỰC						PHẨM CHẤT			
		HTT		HT		CHT		TỐT		ĐẠT		CCG		TỐT		ĐẠT	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	160	74	46,3	75	46,9	11	6,9	74	46,3	75	46,9	11	23,5	108	67,5	52	32,5
2	150	68	45,3	82	54,7		0,0	68	45,3	82	54,7			108	72,0	42	28,0
3	119	62	52,1	57	47,9		0,0	62	52,1	57	47,9			95	79,8	24	20,2
4	101	44	43,6	57	56,4		0,0	44	43,6	57	56,4			78	77,2	23	22,8
5	122	56	45,9	66	54,1		0,0	56	45,9	66	54,1			98	80,3	24	19,7
CỘNG	652	304	46,6	337	51,7	11	1,7	304	46,6	337	51,7	11	1,7	487	74,7	165	25,3

Kết quả giáo dục:

KHỐI	TSHS	HTXS		HTT		HT		CHT	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	160	37	23,1	37	23,1	75	46,9	11	6,9
2	150	38	25,3	30	20,0	82	54,7	0	0,0
3	119	27	22,7	34	28,6	58	48,7		0,0
4	101	20	19,8	24	23,8	57	56,4		0,0
5	122	23	18,9	33	27,0	66	54,1		0,0
Cộng	652	145	22,3	158	24,2	338	51,8	11	1,7

Khen thưởng

KHỐI	TS HS	HS XS	HS TIÊU BIỂU	TỔNG	TỈ LỆ
1	160	37	37	74	46,3
2	150	38	30	68	45,3
3	119	27	34	61	51,3
4	101	20	24	44	43,6
5	122	23	33	56	45,9
CỘNG	652	145	158	303	46,5

IV. Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

(Phụ lục 1.1)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (Phụ lục 1.2)

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học (*Phụ lục 1.3*)

3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024- 2025 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Thực hiện Quyết định số 944/QĐ- UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh ngày 8 tháng 8 năm 2024 Ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024- 2025 cụ thể đối với giáo dục tiểu học.

Ngày tựu trường: Thứ 5, ngày 22/8/2024 (đối với lớp 1)

Thứ 5, ngày 29/8/2024 (đối với lớp 2-5)

Ngày khai giảng: ngày 05/9/2024.

Học kỳ I: Từ ngày 5/9/2023 đến trước ngày 18/1/2025 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

Học kỳ II: Từ ngày 18/1/2025 đến trước ngày 31/5/2025 (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

Ngày bế giảng năm học: Từ ngày 26- 31/5/2025

Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học (các ngày nghỉ lễ theo quy định trùng vào các ngày học, phải có kế hoạch học bù, các ngày nghỉ khác 20/11, 26/3...)

Trường Tiểu học Lê Hồng Phong thời gian thực hiện chương trình năm học 2024– 2025 cụ thể như sau:

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (*Phụ lục 1.4*)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp
(*Phụ lục 2*)

V. Giải pháp thực hiện

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Bố trí sắp xếp đủ 1 phòng học/lớp, đảm bảo có đủ các phòng chức năng: Nghệ thuật, Ngoại ngữ, Tin học, nhà đa năng.

- Mua sắm, thay thế các bóng điện, cửa kính, rèm màn đã hư hỏng cho các lớp.

- Chuẩn bị đầy đủ bàn ghế, đảm bảo 2 HS/ bàn.

- Lắp thêm hệ thống mạng Internet đường truyền tốc độ cao để đảm bảo khai thác các học liệu trực tuyến, dạy học trực tuyến (3 phòng/modem) (lắp thêm tại dãy phòng học mới xây của khối lớp 5)

- Mua sắm hoặc sửa chữa một số máy tính đã xuống cấp, chạy tốc độ quá chậm, mua sắm đồ dùng dạy học tối thiểu đủ cho các lớp học (chú ý khối lớp 4,5) theo thông tư 37/2021/TT-BGDĐT; lớp 1 bổ sung thêm một số bộ chữ bằng nhựa để HS tiếp thu chậm dễ nhận biết mặt chữ. Khuyến khích giáo viên tự làm các đồ dùng dạy học theo quy định.

- Hướng dẫn PHHS mua sách vở, đồ dùng học tập đúng quy định, đặc biệt là bộ cài chữ Tiếng Việt của lớp 1.

- Sắp xếp phòng y tế. Chuẩn bị đầy đủ các bồn rửa tay, xà phòng, nước xịt khuẩn, máy đo thân nhiệt, khu vệ sinh sạch sẽ, hạn chế thấp nhất tình trạng bị ngập lụt, hoặc tắc bồn.

- Cắt tỉa cây cối, trông, chăm sóc bồn hoa cây cảnh đảm bảo trường xanh, sạch đẹp.

- Hướng dẫn và yêu cầu các lớp quản tốt cơ sở vật chất hiện có: bàn ghế, bảng, tường phòng học, máy móc, thiết bị... Yêu cầu các lớp nhận tài sản trong phòng học, mượn các đồ dùng, thiết bị dạy học từ đầu năm, lập bảng cam kết sử dụng và bảo quản hợp lí. Giáo viên làm bản cam kết, yêu cầu phụ huynh nhắc nhở con em không làm hư hỏng tài sản của nhà trường...

2.Thực hiện công tác đội ngũ

- Tham mưu với PGD bố trí biệt phái, tăng cường giáo viên (hiện tại trường đang thiếu 03 Gv)

- Hướng dẫn và khuyến khích GV học tập bồi dưỡng, nâng cao trình độ, đặc biệt là ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học; tạo điều kiện về thời gian, lịch dạy, mượn tài liệu nghiên cứu.v.v. cho các giáo viên.

- Tổ chức cho Gv tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ do các cấp tổ chức (bồi dưỡng chương trình, đổi mới phương pháp.v.v) , bồi dưỡng thường xuyên, tiếp tục xem lại, ôn tập bồi dưỡng Chương trình GDPT trên hệ thống LMS đầy đủ, kịp thời, hiệu quả (tự ôn tập các modun mà giáo viên còn cảm thấy chưa nhuần nhuyễn).

- Tổ chức cho Gv lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch giúp đỡ đồng nghiệp để nâng cao tay nghề chuyên môn, đặc biệt là tập huấn chuyên môn môn Mỹ thuật, Tin học cho các giáo viên môn chung của trường (trường không có Gv chuyên ngành hai môn này).

3. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn

- Thực hiện đúng quy chế sinh hoạt chuyên môn theo quy định của điều lệ trường tiểu học (cấp trường 1 lần/ tháng, cấp tổ: 2 lần/ tháng). Thực hiện đầy đủ các chuyên đề cụm trường theo quy định.

- Nội dung sinh hoạt tập trung vào các vấn đề mới, các vấn đề đa số Gv còn băn khoăn, vướng mắc hoặc các nội dung cần nhân rộng (Phương pháp dạy tích cực Phương pháp kiểm tra đánh giá, Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.v.v.) tránh việc hình thức, áp dụng máy móc, rập khuôn.

+ Các tổ chuyên môn cần xây dựng chuyên đề sinh hoạt để khắc sâu, hiểu bản chất các modul đã được tập huấn: Tổng quan về thực hiện chương trình PT 2018 (khối 5); Đổi mới phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; phụ huynh và cộng đồng tham gia vào giáo dục, Chia sẻ sáng kiến kinh nghiệm hay của các giáo viên, tổ chuyên môn, các trường tiểu học; Tư vấn, hỗ trợ HS; Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học, Xây dựng văn hóa trường học, lớp học hạnh phúc, Giáo dục Stem, Tích hợp lồng ghép Quốc phòng, an ninh trong dạy học, Áp dụng ... Tổ chức kiểm tra, tư vấn, hỗ trợ để 100% giáo viên đều hiểu sâu, hiểu bản chất và áp dụng hiệu quả trong quá trình thực hiện.

- Thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo công văn số 892/SGDDĐT-GDTH ngày 7 tháng 7 năm 2020 của Sở giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học và Công văn số 710/KH-PGDĐT ngày 25 tháng 9 năm 2024 Triển khai sinh hoạt chuyên môn cấp: tổ, trường, cụm trường và cấp huyện Bậc tiểu học năm học 2024-2025.

- Hình thức sinh hoạt đa dạng phong phú: Chuyên đề, Hội thảo, Hội thi, giao lưu, Diễn đàn.v.v.

- Xác định SHCM có mục đích chính là nâng cao chất lượng các bài học của học sinh, giúp GV hiểu sâu, rộng hơn về học sinh, đồng nghiệp, về bản thân trước các yêu cầu luôn thay đổi trong hoạt động dạy học. Hình thành sự chấp nhận lẫn nhau giữa các giáo viên và giữa giáo viên với học sinh.

- Thông qua sinh hoạt chuyên môn ở tổ, giáo viên đăng ký tiết dạy, nội dung dạy học theo hướng đổi mới, thể hiện cụ thể trên KHBD (KHBD có thể do một hoặc một nhóm GV). Chuyên môn nhà trường, tổ chuyên môn dự giờ dạy minh họa phân tích bài học. Sau đó từng giáo viên sẽ điều chỉnh phù hợp với tình hình

của lớp mình, vận dụng có hiệu quả vào giảng dạy. Chủ động đề xuất những khó khăn trong giảng dạy để tổ chuyên môn và nhà trường cùng nhau tháo gỡ, mạnh dạn chia sẻ kinh nghiệm hay, đề xuất các ý tưởng để nâng cao chất lượng giảng dạy.

4. Đổi mới Phương pháp, đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học

4.1. Thực hiện đổi mới Phương pháp dạy- học theo hướng phát huy NL-PC HS

- Thực hiện đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của HS, phát huy NL-PC HS.

- Xây dựng kế hoạch bài học cụ thể, rõ ràng theo định hướng tiếp cận năng lực HS: tự tìm tòi, phát hiện, giải quyết vấn đề, hình thành kiến thức, phát triển năng lực. Yêu cầu cần đạt cụ thể, rõ ràng, xác định được yêu cầu về các năng lực, phẩm chất nổi bật cần đạt theo từng bài. Các Yêu cầu phải được cụ thể hóa trong từng bài học, từng hoạt động cụ thể bám sát chương trình, phù hợp với trình độ học sinh, điều kiện tổ chức lớp học. *Sau bài học phải trả lời được câu hỏi HS làm được gì, vận dụng được gì sau mỗi bài học.* Mỗi hoạt động cần có cách thức tổ chức phù hợp, phong phú, sinh động.

- Linh hoạt sử dụng *phương pháp dạy học tích cực* để HS có thể tự khám phá kiến thức, hình thành các NL, PC: Nêu và giải quyết vấn đề, điều tra, dự án, đóng vai, hợp tác v.v.. Vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến: phương pháp dạy học Mỹ thuật Đan Mạch, Phương pháp bàn tay nặn bột ở Môn Khoa học để chính các em tìm ra câu trả lời cho các vấn đề được đặt ra trong cuộc sống thông qua tiến hành thí nghiệm, quan sát, nghiên cứu tài liệu hay điều tra... Thực hiện Giáo dục Stem ở các bài học phù hợp nhằm tăng cường tính thực hành, ứng dụng, sáng tạo cho HS (thiết kế ít nhất 10 bài/5 khối/năm học và 01 ngày hội Stem).

-Vận dụng linh hoạt, sáng tạo các kĩ thuật dạy học tích cực: Khăn trải bàn, Sơ đồ tư duy, Nhóm cộng tác, kĩ thuật mảnh ghép, phòng tranh, dạy học theo trạm, xoay ổ bi, ...

- Đảm bảo 100% HS được tham gia vào quá trình học tập. Tăng cường các hoạt động thực hành, ứng dụng, phát huy vốn sống, vốn hiểu biết của các em, tạo điều kiện cho các em được tìm tòi, khám phá, sáng tạo trong cách giải quyết vấn đề.

- Dạy học thông qua tổ chức các hoạt động học tập, tích cực hóa hoạt động của HS. Tạo cơ hội cho HS được bày tỏ, trình bày ý kiến, được giao tiếp hợp tác (nhất là HS đồng bào dân tộc). Chú trọng kỹ năng tự học, hoạt động nhóm cho HS; chú trọng phát triển các năng lực đặc thù cho HS ở mỗi môn học.

- Tăng cường trải nghiệm của bài học, môn học. Dạy học gắn kết với thực tế cuộc sống (trả lời câu hỏi học bài này để làm gì, HS làm được gì sau bài học)

- Tăng cường sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học, (tích cực sử dụng thiết bị được cấp phát, tự làm những đồ dùng tối thiểu phục vụ học tập).

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học.

+ Tổ chức làm các video ngắn, cốt lõi xoáy vào nội dung bài học để giúp HS tiếp thu bài dễ hơn: video hướng dẫn cách cộng trừ, nhân chia các số có nhiều chữ số, số thập phân, video về các khái niệm: danh từ, động từ, tính từ, cách phân biệt từ ghép, từ láy.... Có thể quay trực tiếp, lồng tiếng từ qua các phần mềm làm video.v.v. và gửi vào nhóm lớp cho PH và HS xem. Nhắc HS có thể xem nhiều lần nếu vẫn chưa hiểu.

+ Thiết kế các trò chơi trực tuyến với cách chơi thật đơn giản. Hướng dẫn Phụ huynh cách chơi để phụ huynh hướng dẫn lại cho HS. VD: quizizz, liveworksheet, wordwall... Qua đó tạo hứng thú học tập và giúp HS hệ thống củng cố kiến thức.

+ Xây dựng các phiếu bài tập trực tuyến gồm các loại câu hỏi các nhau (trắc nghiệm, tự luận) giúp HS ôn kiến thức cũ và kết nối bài mới. Các câu hỏi đảm bảo tính vừa sức, gần gũi với học trò, tạo hứng thú học tập, gắn kết với thực tiễn. GV có thể đến nhà phát cho HS và thu lại chấm hàng tuần.

+ Hướng dẫn HS học trên Ứng dụng Olm.vn với từng bài cụ thể, đặc biệt là hướng dẫn các hình thức làm bài (nói, ghép...).

- Đổi mới công tác kiểm tra đánh giá, sử dụng các công cụ kiểm tra đánh giá để nắm rõ kết quả học tập của từng em từ đó điều chỉnh lại cách dạy cách học, nâng cao hiệu quả giảng dạy.

4.2. Đa dạng hóa các hình thức học tập từ nhiều kênh học tập khác nhau

- Sử dụng đa dạng các hình thức học tập để tạo hứng thú, nâng cao hiệu quả thực tiễn: học cá nhân/nhóm/lớp; trong nhà/ngoài trời/ thực hành/ tham quan/dã ngoại...

- Đa dạng hóa các loại hình học tập. Tiếp tục duy trì các kênh học hỗ trợ: gửi video, tương tác qua các nền tảng trực tuyến, trò chơi trực tuyến, phiếu bài tập.v.v để hỗ trợ việc học tập cho HS.

- Kênh hỗ trợ học tập từ truyền hình: Giáo viên Hướng dẫn PH và HS học trên truyền hình: VTV7, xem lại trên Youtube: hướng dẫn cụ thể cách học, cách dừng lại làm bài, gửi lịch cho PHHS, hướng dẫn Phụ huynh có thể cho con học vào buổi tối và xem lại nhiều lần nếu chưa hiểu (trong trường hợp HS học lệch bài với bài trên truyền hình có thể xem lại bài trên kênh Youtube).

- Tăng cường hoạt động tương tác giữa GV-Hs qua các ứng dụng khác nhau Zalo, Messenger, Facebook, Zoom... để gửi video, tài liệu học tập, hướng dẫn HS học tập, kiểm tra, chấm bài cho HS.

5. Tăng cường Tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025” theo Quyết định số 1799/QĐ-UBND ngày 14/10/2016 của UBND tỉnh Đắk Nông và Kế hoạch số 192/KH-BGDĐT ngày 27/03/2020 của Bộ GD&ĐT về việc triển khai các hoạt động tăng cường Tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số.

- Tăng cường thời lượng để dạy tiếng Việt và tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số và HS vùng DTTS (4 Bon). 8 tuần đầu của lớp 1 khi học sinh học các chữ cái, âm chính là *giai đoàn vàng* để học Tiếng Việt và Học kỳ I chính là thời điểm đặc biệt ưu tiên thời lượng cho môn tiếng Việt (cho HS lớp 1,2).

- Tổ chức sinh hoạt chuyên đề, Hội thảo về Tăng cường Tiếng Việt như: dạy học phân hóa trong môn Tập đọc, cách bồi dưỡng HS đọc yếu, cách khắc phục HS viết sai dấu, khắc phục lỗi diễn đạt trong tập làm văn, cách HS viết cảm nhận sau bài đọc, HS nghe- ghi.v.v. nhằm chia sẻ những kinh nghiệm hay và kịp tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn khi dạy TV cho HSĐT.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy - học: tăng cường các hoạt động thực hành, trải nghiệm, trò chơi TV, giao tiếp TV, Hội thi Giao lưu Tv (Chữ đẹp, Trạng nguyên TV)... để tăng khả năng ngôn ngữ cho các em.

- Thực hiện ưu tiên thời gian cho môn Tiếng Việt qua cách sắp xếp thời khóa biểu không để hai tiết Tiếng Việt của một bài bị xen ngang bởi tiết học khác, không xếp tiết TV vào tiết 5 trong ngày để tránh HS mệt mỏi khó tiếp thu; tạo cho học sinh tâm thế thoải mái khi học tiếng Việt.

- Tổ chức dạy học Tiếng Việt qua các môn học khác, nhắc HS đọc đúng, viết đúng ở mọi lúc, mọi nơi. Tích cực xây dựng môi trường sử dụng Tiếng Việt ở trường, ở nhà.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng

- Chỉ đạo CBQL, GV tham gia xây dựng các loại Kế hoạch giáo dục năm học 2024 – 2025.

- Tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch. Bố trí sắp xếp hợp lý cơ sở vật chất, đội ngũ phù hợp.

- Tăng cường cơ sở vật chất thiết bị của nhà trường và làm tốt công tác bồi dưỡng đội ngũ. Làm tốt công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả công việc.

2. Phó Hiệu trưởng

- Tổ chức cho các tổ chuyên môn xây dựng KHGD với các phương án dạy học linh hoạt phù hợp đảm bảo mục tiêu giáo dục.

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo chương trình dạy học. Thời khóa biểu phải đảm bảo logic giữa mạch kiến thức của các tiết trong môn, đảm bảo ưu tiên người học không gây quá tải cho học sinh.

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Hướng dẫn, hỗ trợ kịp thời các tổ chuyên môn, các Gv khi thực hiện kế hoạch. Linh hoạt chủ động chuyển trạng thái dạy học trong tình hình các loại dịch bệnh, mưa bão, sụt lún đất hoặc thiên tai hỏa hoạn khác.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục tập thể, hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục và phân công giáo viên dạy cụ thể.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về đổi mới PPDH, ứng dụng CNTT vào giảng dạy.

- Thường xuyên bồi dưỡng nâng cao năng lực của tổ trưởng, tổ phó chuyên môn (tay nghề, kỹ năng quản lý, trách nhiệm giải trình...), tạo điều kiện cho tổ

chuyên môn hoạt động hiệu quả (thời gian, trang thiết bị, nhân lực, vật lực khác...).

- Sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập trong kết nối và tổ chức các hoạt động giáo dục giữa giáo viên với học sinh trong việc hướng dẫn học sinh tự học, kiểm tra đánh giá và phối hợp với gia đình; có lộ trình kết nối, tích hợp, trao đổi dữ liệu giữa các phần mềm dạy học trực tuyến với phần mềm quản trị ở cơ sở giáo dục.

- Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu (CSDL) số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

3. Tổ trưởng chuyên môn

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục của tổ với các phương án dạy học linh hoạt phù hợp, bám sát điều kiện thực tế trường lớp.

- Tập trung xây dựng *Xây dựng kho học liệu, Kế hoạch bài dạy điện tử* cho cả tổ. Huy động giáo viên tham gia đóng góp học liệu số (Phiếu bài việc, video, trò chơi trực tuyến, bài trình chiếu Powerpoint, các tài liệu học khác.v.v) để chia sẻ dùng chung; phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; hướng dẫn giáo viên tham khảo các học liệu số giới thiệu từ Bộ GDĐT và các nguồn tài nguyên tin cậy trên Internet.

- Hướng dẫn giúp đỡ đồng nghiệp kịp thời.

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng quy định tập trung sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, xây dựng kế hoạch môn học, đổi mới phương pháp hình thức tổ chức dạy học, phương pháp kiểm tra đánh giá. Đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới phương pháp dạy học và việc lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện chương trình.

- Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng giáo viên của tổ.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục tập thể, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động khác.

- Chủ động điều chỉnh kế hoạch giáo dục khi có những phát sinh ngoài mong muốn.

3. Đối với Tổng phụ trách đội

- Tham mưu cho Hiệu trưởng trong công tác xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt dưới cờ, câu lạc bộ, các hoạt động giáo dục tập thể...

- Phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm, các lực lượng giáo dục khác tổ chức các hoạt động giáo dục nền nếp, kỹ năng sống cho học sinh.

Năm học 2024-2025 Tổng Phụ trách Đội tổ chức các hoạt động cơ bản sau đây:

1. Phối hợp tổ chức Lễ Khai giảng năm học 2024 – 2025
2. Tổ chức ký cam kết thực hiện nghiêm quy định phòng chống ATTP, ATGT, ATPC đuối nước
3. Tổ chức Đại hội Liên đội nhiệm kỳ 2024–2025.
4. Tham gia đầy đủ các cuộc thi trên mạng do HĐĐ Trung ương, Tỉnh, huyện tổ chức
5. Tổ chức chương trình trung thu cho học sinh.
6. Đổi mới tiết chào cờ tới các chi đội nội dung “mỗi tuần 1 câu chuyện hay, một bài học tốt, một tấm gương sáng” (cả năm theo HĐTN).
7. Tổ chức các hoạt động giữa giờ của Liên đội: Nghiêm túc, bổ ích.
8. Mời công an huyện về tuyên truyền về ATGT. Tổ chức cho học sinh ký cam kết không vi phạm ATGT.
9. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, sáng tạo cho HS toàn trường.
10. Ủng hộ Hội Bảo lụt Miền Bắc.
11. Tổ chức lễ kỷ niệm chào mừng các ngày lễ lớn “Thành lập Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam 20/10”, “Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam và ngày Hội Quốc phòng toàn dân 22/12; Chào Xuân 2024; Chào mừng ngày thành lập Đảng 3/2; Chào mừng ngày Quốc tế phụ nữ 8/3; ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng Sản Hồ Chí Minh 26/3; Ngày giải phóng miền Nam 30/4; Ngày quốc tế Lao động 1/5; Ngày thành lập Đội 15/5 và ngày sinh nhật Bác 19/5.
13. Tuyên truyền cho học sinh không tàng trữ vận chuyển chất gây cháy nổ nguy hiểm; không đốt pháo vào dịp tết.
14. Tổ chức Ngày hội cấp chuyên hiệu hoàn thành chương trình RLĐV.
15. Phối hợp tổ chức tổng kết năm học.

4. Đối với giáo viên

- Chủ động lập kế hoạch giáo dục cá nhân, cùng với tổ chuyên môn lập kế hoạch Môn học & HĐGD của tổ đảm bảo đáp ứng mục tiêu giáo dục, linh hoạt phù hợp.

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của nhà trường.

- Các giáo viên chủ động dạy học phân hóa, dạy học cá thể, thích ứng linh hoạt với tình hình mới, nâng cao trình độ công nghệ, ứng dụng các nền tảng dạy học trực tuyến... để hỗ trợ giảng dạy.

- Đa dạng hóa các loại hình học tập, chủ động, linh hoạt ứng phó với mọi tình huống.

- Tổ chức học tập trực tiếp kết hợp trực tuyến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả và đổi mới phương pháp dạy – học ngay cả trong điều kiện học sinh đến lớp bình thường. Tích cực tham gia đóng góp học liệu số để chia sẻ dùng chung.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn.

- Chủ động lựa chọn nội dung, phương pháp dạy học phù hợp trên cơ sở đảm bảo mục tiêu chương trình và điều kiện thực tế địa phương. Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.

- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

- Phối hợp chặt chẽ với PH trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục, các biện pháp an toàn phòng chống dịch bệnh, thiên tai khi đến trường, đặc biệt là phối hợp trong việc dạy học trực tuyến và dạy học các hình thức khác

- Kết hợp chặt chẽ giữa giáo viên chủ nhiệm và giáo viên chuyên ngành trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục môn học, xây dựng chương trình thời khóa biểu.

- Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác với nhà trường để nâng cao chất lượng GD.

6. Giáo viên chuyên ngành

Triển khai, thực hiện giảng dạy môn học theo chỉ đạo của Hiệu trưởng.

Xây dựng kế hoạch cá nhân, phối hợp GVCN lớp xây dựng thời khóa biểu..

Phối hợp với GVCN, tổng phụ trách đội tổ chức, triển khai các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khoá...

Thực hiện và chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn. Đổi mới phương pháp dạy học. Phối kết hợp chặt chẽ với GVCN trong công tác quản lý, giáo dục học sinh.

Kịp thời tham mưu, báo cáo những vướng mắc bất cập trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục tại các lớp mình giảng dạy bộ môn

7. Đối với nhân viên

- Thư viện - thiết bị tổ chức cấp phát sách vở cho HS theo chế độ quy định, hướng dẫn tư vấn cho các lớp về các thiết bị dạy học mới. Khuyến khích HS, Gv các lớp mượn đọc sách, nghiên cứu tài liệu... góp phần thực hiện hiệu quả kế hoạch giáo dục.

- Bảo vệ: Làm tốt công tác bảo vệ an ninh trường học, đảm bảo an ninh trật tự an toàn cho GV-HS.

- Y tế trường học: Hướng dẫn HS thực hiện phòng chống các loại dịch bệnh, tai nạn thương tích... hỗ trợ kịp thời Gv xử lý khi trường có học sinh bị thương tích hoặc học sinh đau ốm, góp phần đảm bảo chương trình dạy học giáo dục được thông suốt.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 của trường tiểu học Lê Hồng Phong nhằm đáp ứng mục tiêu giáo dục, nâng cao chất lượng Dạy- học, giúp nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CT HỘI ĐỒNG**



Phạm Thị Thoan

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Thoan

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Phụ lục 1.1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục Lớp 1,2

TT	Môn học/ HDGD	Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 2		
		HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII	Tổng
1. Môn học/HDGD bắt buộc							
1	Tiếng việt	234	286	420	180	170	350
2	Toán	54	51	105	90	85	175
3	Đạo đức	18	17	35	18	17	35
4	TNXH	36	34	70	36	34	70
5	GD thể chất	36	34	70	36	34	70
6	NT (Âm nhạc, mỹ thuật)	36	34	70	36	34	70
7	HD trải nghiệm	54	51	105	54	51	105
2. Hoạt động củng cố, tăng cường (Số tiết tăng cường buổi học thứ 2 của mỗi môn học và HDGD với hình thức linh hoạt)							
1	Các tiết tăng cường Toán	18	17	35	36	34	70
2	Các tiết tăng cường TV	102	91	193	54	51	105
52	52	52	52	52	18	17	35
Tổng số tiết		1120 tiết			1120 tiết		
Tổng số tiết/Tuần		1120 tiết/35 tuần = 32 tiết/Tuần			1120 tiết/35 tuần = 32 tiết/Tuần		
Số buổi dạy/tuần		9 buổi			9 buổi		

Lớp 3,4,5:

TT	Môn học/ HDGD	Số tiết lớp 3			Số tiết lớp 4			Số tiết lớp 5		
		HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII	Tổng
1. Môn học/HDGD bắt buộc										
1	Tiếng Việt	126	119	245	126	119	245	144	136	280
2	Toán	90	85	175	90	85	175	90	85	175
3	Tiếng Anh	72	68	140	72	68	140	72	68	140
4	Đạo đức	18	17	35	18	17	35	18	17	35
5	TNXH	36	34	70						
6	Lịch sử và Địa lí				36	34	70	36	34	70
7	Khoa học				36	34	70	36	34	70
8	Tin học & CN	36	34	70	36	34	70	36	34	70
9	GDTC	36	34	70	36	34	70	36	34	70
10	Nghệ thuật (AN,MT)	36	34	70	36	34	70	36	34	70
11	HĐTN	54	51	105	54	51	105	54	51	105
2. Hoạt động củng cố, tăng cường (Số tiết tăng cường buổi học thứ 2 của mỗi môn học và HDGD với hình thức linh hoạt)										
1	Các tiết tăng cường Toán	18	34	52	18	17	35	18	17	35
2	Các tiết tăng cường TV	36	34	70	18	17	35	18	17	35
3	ĐSTV	18	0	18						
Tổng số tiết		1120 tiết			1120 tiết			1120 tiết		
Tổng số tiết/Tuần		1120 tiết/35 tuần = 32 tiết/Tuần			1120 tiết/35 tuần = 32 tiết/Tuần			1120 tiết/35 tuần = 32 tiết/Tuần		
Số buổi dạy/tuần		9 buổi			9 buổi			9 buổi		

Phụ lục 1.2. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học

Stt	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện (chiều thứ 6)	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
1	Truyền thống nhà trường, quê hương	Tổ chức trung thu	Múa lân, làm lồng đèn theo khối lớp	13/9	TPT Đội	CB-GV- NV và HS
2	Chào mừng ngày 20/10	Trang trí thiệp chào mừng 20/10	Triển lãm theo lớp	14/10	TPT Đội	CB-GV- NV và HS
3	Nhớ ơn thầy cô	Tổ chức thi văn nghệ.	Hội diễn	19/11	TPT Đội	CB-GV- NV và HS
4	Uống nước nhớ nguồn	Tìm hiểu về ngày 22/12.	Thi rung chuông vàng	20/12	TPT Đội	CB-GV- NV và HS K3,4,5
5	Ngày Tết quê em	Tìm hiểu về tết an toàn, vui, tiết kiệm.	Mâm ngũ quả	17/1	TPT Đội	CB-GV- NV và HS
6	Môi trường xanh, cuộc sống xanh	HS thu gom phế liệu gây quỹ mua cây trồng	Ngày hội	14/2	TPT Đội	CB-GV- NV và HS
7	Chào mừng quốc tế Phụ nữ	Khéo tay hay làm, tiếp nối truyền thống đảm đang của PN	Thi làm bánh trôi nước theo lớp	7/3	TPT Đội	CB-GV- NV, HS, PH
8	Sách và em	Lan toả văn hoá đọc, quyên góp ủng hộ sách	Ngày hội đọc sách	18/4	TPT + NV thư viện	CB-GV- NV và HS
9	Chào mừng ngày thành lập Đội	Tìm hiểu về Đội TNTP HCM	Thi chuyên hiệu RLĐV	15/5	TPT Đội	CB-GV và HS K3,4,5

Phụ lục 1.3. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học

St t	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/ quy mô	Thời gian	Địa điểm
1	Trò chơi dân gian	Các trò chơi dân gian truyền thống như: Ô ăn quan, Kéo co, Bịt mắt bắt dê, Dung dăng dung dẻ, Tập tầm vông, Chi chi chành chành, Xỉa cá mè, Nu na nu nống, Cá sấu lên bờ, Nhảy dây, Nhảy lò cò, Lộn cầu vồng, Thả đĩa ba ba, Cướp cờ ...	Lớp	Tiết 4 buổi chiều 16h - 16h35	Lớp học/ Sân trường
2	Các hoạt động phát triển kỹ năng	<ul style="list-style-type: none"> - Các HĐ phát triển kỹ năng giao tiếp, ứng xử: Tập cười, Luyện nói trước đám đông, Gọi nghe điện thoại, Chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi, nói lời đề nghị, mong muốn v.v. - Các HĐ phát triển kỹ năng cá nhân khác: đeo khẩu trang, rửa tay đúng cách, Phòng chống Covid, dịch bệnh lây qua đường hô hấp, tay chân, miệng; Cách đội mũ bảo hiểm, vệ sinh cá nhân, tìm hiểu về giới tính; các hoạt động múa hát, vẽ, đọc thơ, hùng biện... - Các HĐ phát triển kỹ năng làm việc nhóm: giao nhận nhiệm vụ, hợp tác nhóm.v.v. qua các HĐ bảo vệ môi trường, trang trí lớp, Hội thi, giao lưu v.v. - Các HĐ phát triển kỹ năng tự bảo vệ: Phòng tránh xâm hại, cách thoát hiểm khi gặp cháy nổ, thiên tai lũ lụt sạt lở đất, mưa bão lốc xoáy..., phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, an toàn mạng... 	Học sinh CLB nông cốt/ CLB cấp lớp hoặc từng lớp	Tiết 4 buổi chiều 16h - 16h35	Lớp học/ Sân trường/ địa điểm khác

3	Câu lạc bộ TV	Các Hoạt động chủ yếu như: Đọc sách tại thư viện, Giới thiệu sách hay, Luyện viết, Viết chữ sáng tạo, Triển lãm chữ đẹp, Giao lưu chữ viết đẹp, đọc thơ, Em là phóng viên nhỏ, Viết lời chúc mừng, Viết thông điệp bảo vệ môi trường, Giới thiệu về quê hương, trường lớp, Làm Báo tường, Kể chuyện Bác Hồ, Kể chuyện cổ tích, Trạng Nguyên Tiếng Việt, Olympic Tiếng Việt, Trò chơi Tiếng Việt, Giao lưu Tiếng việt, Dẫn chương trình.v.v.	Học sinh CLB	Tiết 4 buổi chiều 16h - 16h35	Lớp học/ Sân trường/ địa điểm khác
4	Câu lạc bộ Toán	Các Hoạt động chủ yếu như: Giải toán Vyolimpic, Chinh phục tri thức tuổi thơ, trò chơi Toán học: Quizizz, Kahoot, Đồ vui Toán học, Gấp xếp hình, đo đạc trồng cây thực tế...	Học sinh CLB	Tiết 4 buổi chiều 16h - 16h35	Lớp học/ Sân trường/ địa điểm khác
5	Câu lạc bộ Tiếng Anh	Các Hoạt động chủ yếu như: Giới thiệu trường lớp, bản thân, thuyết trình, Hùng biện Tiếng Anh, thi IOE, Toán – Tiếng Anh, trò chơi Tiếng Anh: Bức tường từ, đập dế, trang trí bằng Tiếng Anh...	Học sinh CLB	Tiết 4 buổi chiều 16h - 16h35	Lớp học/ Sân trường/ địa điểm khác

Phụ lục 1.4

Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần Năm học 2024-2025

KHỐI 1

TUẦN 1-35 (Trừ các tuần 11, 17, 29, 31, 32)							Điều chỉnh KH
Thời gian		4/9	5/9	6/9	7/9	8/9	
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	CC- TN	Tiếng Việt	Tiếng Việt	TNXH	Toán	
	2	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Đạo đức	Tiếng việt	
	3	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	TCTV	GDTC	
	4	TC Toán	Mỹ thuật	TCTV	HĐTN	SHL-HĐTN	
Chiều	5	Tiếng việt	Âm nhạc	Tiếng Việt	Tiếng Việt		
	6	GDTC	TCTV	Tiếng Việt	Tiếng Việt		
	7	TCTV	Toán	TCTV	Toán		
Tổng số tiết/tuần		32					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung		Số lượng tiết học		Ghi chú		
1	Tiếng Việt		1 3				
2	Toán		3				
3	Đạo đức		1				
4	TN&XH		2				
5	GDTC		2				
6	Nghệ thuật (Âm nhạc+ Mỹ thuật)		2				
7	HĐTN		3				
8	Tăng cường Toán		1				
9	Tăng cường Tiếng Việt		5				
10	Đọc sách thư viện		0				

TUẦN 11								Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Thời gian		18/11	19/11	20/11	21/11	22/11		
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chuyển các tiết sáng thứ Tu nghỉ lễ về các tiết chiều thứ 6 và sáng thứ 7
Sáng	1	CC- TN	Tiếng Việt	Nghỉ lễ 20/11	TNXH	Toán	TV	
	2	Tiếng Việt	Tiếng Việt		Đạo đức	Tiếng việt	TV	
	3	Tiếng Việt	Tiếng Việt		TCTV	GDTC	TV	
	4	TC Toán	Mĩ thuật		HĐTN	SHL- HĐTN	TCTV	
Chiều	5	Tiếng việt	Âm nhạc		TV	TV		
	6	GDTC	TCTV		TV	TV		
	7	TCTV	Toán		Toán	TCTV		
Tổng số tiết/tuần		32						
TUẦN 17								Điều chỉnh KH Tuần
Thời gian		30/12	31/12	01/01	02/01	03/01	04/01	
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chuyển các tiết sáng thứ Tu nghỉ lễ về các tiết chiều thứ 6 và sáng thứ 7
Sáng	1	CC- TN	Tiếng Việt	Nghỉ lễ	TNXH	Toán	Tiếng Việt	
	2	Tiếng Việt	Tiếng Việt		Đạo đức	SHL- HĐTN	Tiếng Việt	
	3	Tiếng Việt	Tiếng Việt		TCTV	Tiếng việt	Tiếng Việt	
	4	TC Toán	Mĩ thuật		HĐTN	GDTC	TCTV	
Chiều	5	Tiếng việt	Âm nhạc		Tiếng Việt	Tiếng Việt		
	6	GDTC	TCTV		Tiếng Việt	Tiếng Việt		
	7	TCTV	Toán		Toán	TCTV		
Tổng số tiết/tuần		32						

TUẦN 29								Điều chỉnh KH Tuần	
Thời gian		7/4	8/4	9/4	10/4	11/4	12/4		
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chuyển các tiết sáng thứ hai nghỉ lễ về các tiết chiều thứ 6 và sáng thứ 7	
Sáng	1	Nghỉ giờ tổ	Tiếng Việt	Tiếng Việt	TNXH	Toán	CC- TN		
	2		Tiếng Việt	Tiếng Việt	Đạo đức	SHL- HĐTN	Tiếng Việt		
	3		Tiếng Việt	Tiếng Việt	TCTV	Tiếng việt	Tiếng Việt		
	4		Mĩ thuật	TCTV	HĐTN	GDTC	TC Toán		
Chiều	5	Âm nhạc	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng việt				
	6	TCTV	Tiếng Việt	Tiếng Việt	GDTC				
	7	Toán	TCTV	Toán	TCTV				
Tổng số tiết/tuần		32							

TUẦN 31								Điều chỉnh KH Tuần	
Thời gian		21/4	22/4	23/4	24/4	25/4	26/4		
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chuyển các tiết thứ Tư (30/4) tuần 32 về chiều thứ Sáu và sáng thứ 7	
Sáng	1	CC- TN	TV	TV	TNXH	Toán	TV		
	2	TV	TV	TV	Đạo đức	SHL-HĐTN	TV		
	3	TV	TV	TV	TCTV	TV	TV		
	4	TC Toán	Mĩ thuật	TCTV	HĐTN	GDTC	TCTV		
Chiều	5	TV	Âm nhạc	TV	TV	TV			
	6	GDTC	TCTV	TV	TV	TV			
	7	TCTV	Toán	TCTV	Toán	TCTV			
Tổng số tiết/tuần		39							

TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	18	Tăng 5 tiết
2	Toán	3	
3	Đạo đức	1	
4	TN&XH	2	
5	GDTC	2	
6	Nghệ thuật (Âm nhạc+ MT)	2	
7	HĐTN	3	
8	Tăng cường Toán	1	
9	Tăng cường TV	7	

TUẦN 32								
Thời gian		28/4	29/4	30/4	01/5	02/5	28/4	Điều chỉnh kế hoạch Tuần

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		Ngày 1/5 (thứ 5) dạy bù vào các tiết chiều thứ 6 và sáng thứ 7.	
Sáng	1	CC- TN	Tiếng Việt	Nghỉ lễ 30/4	Nghỉ lễ 1/5	Toán	TNXH		
	2	Tiếng Việt	Tiếng Việt			SHL- HĐTN	Đạo đức		
	3	Tiếng Việt	Tiếng Việt			Tiếng việt	TCTV		
	4	TC Toán	Mĩ thuật			GDTC	HĐTN		
Chiều	5	Tiếng việt	Âm nhạc			Tiếng Việt			
	6	GDTC	TCTV			Tiếng Việt			
	7	TCTV	Toán			Toán			
Tổng số tiết/tuần		25							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học			Ghi chú		
1	Tiếng Việt			8					
2	Toán			3					
3	Đạo đức			1					
4	TN&XH			2					
5	GDTC			2					
6	Nghệ thuật (Âm nhạc+ Mỹ thuật)			2					
7	HĐTN			3					
8	Tăng cường Toán			1					
9	Tăng cường Tiếng Việt			3					

KHỐI 2

TUẦN 1 - 35 (Trừ các tuần 11, 14, 17, 23, 29, 30, 32, 33)							Điều chỉnh KH Tuần
Thời gian							
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	CC-TN	Đạo Đức	TV	Toán	TNXH	
	2	TV	HĐTN	TV	TC Toán	Toán	
	3	TV	TCTV	Toán	TV	GDTC	
	4	TCTV	ĐSTV	Mỹ thuật	TV	SHL- TN	
Chiều	5	Toán	Toán	GDTC	TV		
	6	TC Toán	Âm nhạc	TV	TV		
	7	TNXH	TV	TCTV	TC Toán		
		Tổng số tiết/tuần : 32					

STT	Tổng hợp		
	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Toán	5	
2	Tiếng Việt	10	
3	Đạo đức	1	
4	Nghệ thuật (Âm nhạc và Mỹ thuật)	2	
6	TNXH	2	
7	ĐSTV	1	
8	GDTC	2	
9	HĐTN	3	
10	Tăng cường Toán	2	
11	Tăng cường TV	3	

TUẦN 14

TUẦN 11

Thời gian		18/11	18/11	20/11	21/11	22/11	23/11	Điều chỉnh KH Tuần	
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Các tiết của ngày thứ Tư chuyển về dạy bù ngày thứ Bảy	
Sáng	1	CC-TN	Đạo Đức	Hội thi văn nghệ chào mừng 20/11	Toán	TNXH	TV		
	2	TV	HĐTN		TC Toán	Toán	TV		
	3	TV	TCTV		TV	GDTC	Toán		
	4	TCTV	ĐSTV		TV	SHL-HĐTN	MT		
Chiều	5	Toán	Toán		TV		GDTC		
	6	TC Toán	Âm nhạc		TV		TV		
	7	TNXH	TV		TCToán		TCTV		
Tổng số tiết/tuần : 32									

Thời gian		9/11	10/11	11/11	12/11	13/11	Điều chỉnh KH Tuần
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	-Đổi lịch tiết GDTC sáng thứ 6 cho tiết TNXH chiều thứ 2 để làm Trải nghiệm môn TNXH
Sáng	1	CC-TN	Đạo Đức	TV	Toán	Toán	
	2	TV	HĐTN	TV	TC Toán	TN-SHL	
	3	TV	TCTV	Toán	TV	Trải nghiệm mua bán (TNXH)	
	4	TCTV	ĐSTV	Mỹ thuật	TV		
Chiều	5	Toán	Toán	GDTC	TV		
	6	TC Toán	Âm nhạc	TV	TV		
	7	GDTC	TV	TCTV	TC Toán		
Tổng số tiết/tuần : 32							

TUẦN 17									
Thời gian		30/12	31/12	1/1	2/1	3/1	4/1	Điều chỉnh KH Tuần	
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Các tiết của ngày thứ Tư chuyển về dạy bù ngày thứ Bảy	
Sáng	1	CC-TN	Đạo Đức	Nghỉ tết dương lịch	Toán	TNXH	TV		
	2	TV	HĐTN		TC Toán	Toán	TV		
	3	TV	TCTV		TV	GDTC	Toán		
	4	TCTV	ĐSTV		TV	SHL-HĐTN	MT		
Chiều	5	Toán	Toán		TV		GDTC		
	6	TC Toán	Âm nhạc		TV		TV		
	7	TNXH	TV		TCToán		TCTV		
Tổng số tiết/tuần : 32									

TUẦN 23								
Thời gian		25/2	26/2	27/2	28/2	1/3	Điều chỉnh KH Tuần	
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Chuyển tiết TV sáng thứ 4 xuống chiều thứ 4 để làm HĐTN môn toán: Hội chợ	
Sáng	1	CC-TN	Đạo Đức	TV	TV	TNXH		
	2	TV	HĐTN	TV	HĐTN môn Toán: Hội chợ	Toán		
	3	TV	TCTV	Toán		GDTC		
	4	TCTV	ĐSTV	Mỹ thuật		SHL- TN		
Chiều	5	Toán	Toán	GDTC	TV			
	6	TC Toán	Âm nhạc	TV	TV			
	7	TNXH	TV	TCTV	TV			
	8							
Tổng số tiết/tuần : 32								

TUẦN 29								
Thời gian		7/4	8/4	9/4	10/4	11/4	12/4	Điều chỉnh KH Tuần
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
Sáng	1	Giỗ Tổ Hùng Vương	CC-TN	TV	Toán	TNXH	Đạo Đức	Các tiết của ngày thứ Hai chuyển về dạy bù ngày thứ Bảy, đổi lịch học tiết Đạo đức cho tiết CC-TN
	2		HĐTN	TV	TC Toán	Toán	TV	
	3		TCTV	Toán	TV	GDTC	TV	
	4		ĐSTV	MT	TV	SHL-TN	TCTV	
Chiều	5		Toán	GDTC	TV		Toán	
	6		Âm nhạc	TV	TV		TC Toán	
	7		TV	Toán	TCToán		TNXH	
Tổng số tiết/tuần : 32								

TUẦN 30							
Thời gian		14/4	15/4	16/4	17/4	18/4	Điều chỉnh KH Tuần
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	CC-TN	TV	TV	Toán	TNXH	Đổi tiết Đạo đức xuống tiết 7 chiều thứ 3 để kết hợp giờ ra chơi và thêm 15 phút cuối ngày tổ chức HĐTN: Hướng dẫn viên du lịch qua môn Đạo đức
	2	TV	HĐTN	TV	TC Toán	Toán	
	3	TV	TCTV	Toán	TV	GDTC	
	4	TCTV	ĐSTV	Mỹ thuật	TV	SHL- TN	
Chiều	5	Toán	Toán	GDTC	TV		
	6	TC Toán	Âm nhạc	TV	TV		
	7	TNXH	Đạo Đức (TN: Hướng dẫn viên du lịch)	TCTV	TC Toán		
Tổng số tiết/tuần : 32							

TUẦN 32								
Thời gian		28/4	29/4	30/4	1/5	2/5	3/5	Điều chỉnh KH Tuần
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chuyển các tiết sáng thứ Tư về ngày thứ Bảy. Dạy 3 tiết của ngày thứ Năm vào chiều thứ Sáu; các tiết sáng thứ 5 chuyển sang tuần 33
Sáng	1	CC-TN	Đạo Đức	Nghỉ 30/4	Nghỉ 1/5	TNXH	TV	
	2	TV	HĐTN			Toán	TV	
	3	TV	TCTV			GDTC	Toán	
	4	TCTV	ĐSTV			SHL-HĐTN	MT	
Chiều	5	Toán	Toán			GDTC	GDTC	
	6	TC Toán	Âm nhạc			TV	TV	
	7	TNXH	TV			TCToán	TCToán	

TUẦN 33								
Thời gian		5/5	6/5	7/5	8/5		9/5	Điều chỉnh KH Tuần
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chuyển 4 tiết còn lại của sáng thứ Năm tuần 32 dạy sáng thứ Bảy
Sáng	1	CC-TN	Đạo Đức	TV	Toán	Toán	Toán	
	2	TV	HĐTN	TV	TC Toán	Tiếng Việt	TC Toán	
	3	TV	TCTV	Toán	TV	TCTV	TV	
	4	TCTV	ĐSTV	Mỹ thuật	TV	SHL-HĐTN	TV	
Chiều	5	Toán	Toán	GDTC	TV			
	6	TC Toán	Âm nhạc	TV	TV			
	7	TNXH	TV	Toán	TCToán			
Tổng số tiết/tuần : 36								

KHỐI 3:

TUẦN 1 – TUẦN 35 (Trừ các tuần 11, 17, 29 , 32, 33)							
Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
Sáng	1	CC+TN	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Anh văn	Toán	
	2	Anh văn	TC Tiếng Việt	Tiếng Việt	Anh văn	HĐTN	
	3	Tiếng Việt	TNXH	Toán	Âm nhạc	Đạo đức	
	4	Tiếng Việt	Mỹ thuật	Đọc sách TV	Tin học	SHL+HĐTN	
Chiều	5	GDTC	Anh văn	Tiếng Việt	Toán	SINH HOẠT CHUYÊN MÔN	
	6	Toán	Toán	GDTC	Tiếng Việt		
	7	TNXH	Công nghệ	TC Tiếng Việt	TC Toán		
Tổng số tiết/tuần : 32							
STT	Tổng hợp						
	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú	
1	Tiếng Việt			7			
2	Toán			5			
3	Tiếng Anh			4			
4	Tin học và Công nghệ			2			
6	Đạo đức			1			
7	Nghệ thuật (Âm nhạc và Mỹ thuật)			2			
8	TNXH			2			
9	GDTC			2			
10	HĐTN			3			
11	Tăng cường Toán			1			
12	Tăng cường TV			2			
13	Đọc sách Thư viện			1			
TUẦN 11							
Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Điều chỉnh
Sáng	1	SHDC+HĐ TN	Tiếng Việt	NGHỈ LỄ 20/11	Anh văn	Toán	Dạy bù 4 tiết sáng thứ Tư vào sáng thứ Bảy, 3 tiết chiều thứ Tư vào chiều thứ Sáu tuần 11
	2	Anh văn	TC TV		Anh văn	SHL+HĐTN	
	3	Tiếng Việt	TNXH		Âm nhạc	Đạo đức	
	4	Tiếng Việt	Mỹ thuật		Tin học	HĐTN	
Chiều	5	GDTC	Anh văn		Toán		
	6	Toán	Toán		Tiếng Việt		

	7	TNXH	Công nghệ		TC Toán		
Tổng số tiết/tuần : 32							
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH TUẦN 17							
Buổi	T	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Điều chỉnh
Sáng	1	SHDC+HĐTN	Tiếng Việt	NGHỈ TẾT DƯƠNG LỊCH 1/1	Anh văn	Toán	Dạy bù 4 tiết sáng thứ Tư vào sáng thứ Bảy, 3 tiết chiều thứ Tư vào chiều thứ Sáu tuần 17
	2	Anh văn	TC TV		Anh văn	SHL+HĐTN	
	3	Tiếng Việt	TNXH		Âm nhạc	Đạo đức	
	4	Tiếng Việt	Mỹ thuật		Tin học	HĐTN	
Chiều	5	GĐTC	Anh văn		Toán		
	6	Toán	Toán		Tiếng Việt		
	7	TNXH	Công nghệ		TC Toán		
Tổng số tiết/tuần : 32							
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH TUẦN 29							
Buổi	T	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Điều chỉnh
Sáng	1	NGHỈ LỄ GIỖ TỔ HÙNG VƯƠNG	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Anh văn	Toán	Dạy bù 4 tiết sáng thứ Hai vào sáng thứ Bảy, 3 tiết chiều thứ Hai vào chiều thứ Sáu tuần 29
	2		TC TV	Tiếng Việt	Anh văn	SHL+HĐTN	
	3		TNXH	Toán	Âm nhạc	Đạo đức	
	4		Mỹ thuật	Độc sách TV	Tin học	HĐTN	
Chiều	5		Anh văn	Tiếng Việt	Toán		
	5		Anh văn	Tiếng Việt	Toán		
	6		Toán	GĐTC	Tiếng Việt		
	7	Công nghệ	TC Tiếng Việt	TC Toán			
Tổng số tiết/tuần : 32							
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH TUẦN 32							
Buổi	T	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Điều chỉnh
Sáng	1	SHDC+HĐTN	Tiếng Việt	NGHỈ LỄ 30/4/2024	NGHỈ LỄ 1/5/2024	Toán	Dạy bù 4 tiết sáng thứ Tư vào sáng thứ Bảy, 3 tiết chiều thứ
	2	Anh văn	TC TV			SHL+HĐTN	
	3	Tiếng Việt	TNXH			Đạo đức	
	4	Tiếng Việt	Mỹ thuật			HĐTN	

Chiều	5	GDC	Anh văn				
	6	Toán	Toán				
	7	TNXH	Công nghệ				
Tổng số tiết/tuần : 25							
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH TUẦN 33							
Buổi	T	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Điều chỉnh
Sáng	1	SHDC,HĐT N	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Anh văn	Toán	Dạy bù 4 tiết sáng thứ Năm, tuần 32 vào sáng thứ Bảy tuần 33, 3 tiết chiều thứ Năm, tuần 32 vào chiều thứ Sáu T.33
	2	Anh văn	TC TV	Tiếng Việt	Anh văn	SHL,HĐTN	
	3	Tiếng Việt	TNXH	Toán	Âm nhạc	Đạo đức	
	4	Tiếng Việt	Mỹ thuật	Đọc sách TV	Tin học	HĐTN	
Chiều	5	GDC	Anh văn	Tiếng Việt	Toán		
	6	Toán	Toán	GDC	Tiếng Việt		
	7	TNXH	Công nghệ	TC T.Việt	TC Toán		
Tổng số tiết/tuần : 39							

KHỐI 4

TUẦN 1 - 35 (Trừ các tuần 11, 12, 17, 29, 31, 32, 33)							Điều chỉnh kế hoạch tuần
Thời gian							
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	CC-HĐTN	KH	Tin học	Anh văn	TV	
	2	AV	TV	AV	Anh văn	SHL-HĐTN	
	3	Toán	Toán	TV	GDTC	Công nghệ	
	4	TV	GDTC	KH	Âm nhạc	Đạo đức	
Chiều	5	LS&ĐL	TV	Toán	Toán	SHCM	
	6	TV	TV	LS&ĐL	TV		
	7	M.Thuật	HĐTN	TCT	TCTV		
	8						
Tổng số tiết/tuần		32 tiết					
STT	Tổng hợp						
	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú	
1	Tiếng Việt			7			
2	Toán			5			
3	Tiếng Anh			4			
4	Đạo đức			1			
5	Lịch sử - Địa lí			2			
6	Khoa học			2			
7	Tin học và Công nghệ			2			
8	GDTC			2			
9	Nghệ thuật (Âm nhạc và Mỹ thuật)			2			
10	HĐTN			3			
11	Tăng cường Toán			1			
12	Tăng cường TV			1			

TUẦN 11								Điều chỉnh kế hoạch tuần	
Thời gian	18/11	19/11	20/11	21/11	22/11	23/11			
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7		
Sáng	1	CC-HĐTN	KH	Nghỉ 20/11	Anh văn	TV	TV	Chuyên các tiết sáng thứ Tư nghỉ lễ về các tiết chiều thứ 6 và sáng thứ 7	
	2	AV	TV		Anh văn	SHL-HĐTN	Toán		
	3	Toán	Toán		GDTC	Công nghệ	TCT		
	4	TV	GDTC		Âm nhạc	Đạo đức	LS&ĐL		
Chiều	5	LS&ĐL	TV		Toán	TV			
	6	TV	TV		TV	Tin học			
	7	M.Thuật	HĐTN		TCTV	Anh văn			
	8	TV	TV		Toán	CN			
Tổng số tiết/tuần:			32 tiết						

TUẦN 12								Điều chỉnh KH tuần	
Thời gian	18/11	19/11	20/11	21/11	22/11	23/11			
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7		
Sáng	1	CC-HĐTN	KH	Nghỉ lễ 20/11	Anh văn	TV	Tin học	Thứ 7 dạy bù thứ 4 nghỉ lễ 20/11	
	2	AV	TV		Anh văn	SHL-HĐTN	AV		
	3	Toán	Toán		GDTC	Công nghệ	TV		
	4	TV	GDTC		Âm nhạc	Đạo đức	KH		
Chiều	5	LS&ĐL	TV		Toán	SHCM	Toán		
	6	TV	TV		TV		LS&ĐL		
	7	M.Thuật	HĐTN		TCTV		TCT		
	8								
Tổng số tiết/tuần			32 tiết						

TUẦN 17								Điều chỉnh kế hoạch tuần	
Thời gian		30/12	31/12	01/01	02/01	03/01	04/01		
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7		
Sáng	1	CC-HĐTN	KH	Nghỉ Tết dương lịch	Anh văn	TV	TV	Chuyển các tiết sáng thứ Tư nghỉ lễ về các tiết chiều thứ 6 và sáng thứ 7	
	2	AV	TV		Anh văn	Toán	TV		
	3	Toán	Toán		GDTC	LS-ĐL	Toán		
	4	TV	GDTC		Âm nhạc	SHL-HĐTN	CN		
Chiều	5	LS&ĐL	TV		Toán	GDTC			
	6	TV	TV		TV	Tin học			
	7	M.Thuật	HĐTN		TCTV	Anh văn			
	8	TV	TV		Toán	CN			
Tổng số tiết/tuần:				32 tiết					

TUẦN 29								Điều chỉnh kế hoạch tuần	
Thời gian		7/4	8/4	9/4	10/4	11/4	12/4		
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7		
DTN Sáng	1	Nghỉ Giỗ Tổ Hùng Vương	KH	Tin học	Anh văn	TV	TV	Chuyển các tiết sáng thứ Hai về các chiều thứ Sáu. Các tiết chiều thứ Hai về sáng thứ Bảy	
	2		TV	AV	Anh văn	Toán	Công nghệ		
	3		Toán	TV	GDT C	LS-ĐL	Đạo đức		
	4		GDTC	KH	Âm nhạc	SHL+HĐTN	HĐTN		
Chiều	5		TV	Toán	Toán	TV			
	6		TV	LS&ĐL	TV	Toán			
	7		HĐTN	TC Toán	TCT V	KH			
	8		CC-HĐTN	TV	Toán	KH			
Tổng số tiết/tuần:				32 tiết					

TUẦN 31							
Thời gian		21/4	22/4	23/4	24/4	25/4	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	CC-HĐTN	KH	Tin học	Anh văn	TV	Chuyển các tiết sáng thứ Tư (30/4) về chiều thứ Sáu
	2	AV	TV	AV	Anh văn	Toán	
	3	Toán	Toán	TV	GDTC	LS-ĐL	
	4	TV	GDTC	KH	Âm nhạc	SHL+HĐTN	
Chiều	5	LS&ĐL	TV	Toán	Toán	Tin học	
	6	TV	TV	LS&ĐL	TV	TV	
	7	M.Thuật	HĐTN	TC Toán	TCTV	Toán	
	8						
Tổng số tiết/tuần:		35 tiết					

TUẦN 32								
Thời gian		28/4	29/4	30/4	01/5	02/5	3/5	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
Sáng	1	CC-HĐTN	KH	Nghỉ lễ 30/4	Nghỉ lễ 01/5	TV	Tin học	Chuyển các tiết nghỉ lễ chiều thứ 4 (30/4) về dạy chiều thứ 6. Các tiết sáng thứ 4 về sáng thứ 7 tuần 32; các tiết ngày thứ 5 chuyển sang tuần 33
	2	AV	TV			Toán	AV	
	3	Toán	Toán			LS-ĐL	TV	
	4	TV	GDTC			SHL+HĐTN	KH	
Chiều	5	LS&ĐL	TV			AV		
	6	TV	TV			TV		
	7	M.Thuật	HĐTN			TC Toán		
Tổng số tiết/tuần:		25 tiết						

TUẦN 33								
Thời gian		5/5	6/5	7/5	8/5	9/5	10/5	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
Sáng	1	CC-HĐTN	KH	Tin học	Anh văn	TV	Âm nhạc	Chiều thứ 6 học bù các tiết chiều thứ 5 (1/5), sáng thứ 7 học bù các tiết sáng thứ 5(1/5).
	2	AV	TV	AV	Anh văn	Toán	Toán	
	3	Toán	Toán	TV	GDTC	LS-ĐL	TV	
	4	TV	GDTC	KH	Âm nhạc	SHL+HĐTN	TCTV	
Chiều	5	LS&ĐL	TV	Toán	Toán	Toán		
	6	TV	TV	LS&ĐL	TV	TV		
	7	M.Thuật	HĐTN	TC Toán	TCTV	TCTV		
	8							
Tổng số tiết/tuần:					39 tiết			

KHỐI 5**TUẦN 1 ĐẾN TUẦN 35 (Trừ các tuần 12, 18, 28, 31, 32)**

Thời gian							Điều chỉnh KH	
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
Sáng	1	CC-HĐTN	TCT	HĐTN	Âm nhạc	Toán		
	2	Tiếng Việt	MT	CN	Tiếng Việt	Tiếng Việt		
	3	Toán	TD	Anh Văn	Tiếng Việt	Tiếng Việt		
	4	TCTV	ĐĐ	Anh Văn	Lịch sử -ĐL	SHL-HĐTN		
Chiều	5	KH	Anh Văn	Toán	Tin học			
	6	Tiếng Việt	Anh Văn	Tiếng Việt	Toán			
	7	Địa lí-LS	Toán	TD	KH			
Tổng số tiết/ tuần		32 tiết						
TỔNG HỢP								
TT	Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú		
1	Tiếng Việt		7					
2	Toán		5					
3	Đạo đức		1					
4	Lịch sử - Địa lý		2					
5	Khoa học		2					
6	NT (Âm nhạc, Mỹ thuật)		2					
7	GDTC		2					
8	Tiếng Anh		4					
9	Tăng cường Toán		1					
10	Tăng cường Tiếng Việt		1					
11	HĐ trải nghiệm		3					
12	Tin học		1					
13	Công nghệ		1					

TUẦN 12

Thời gian		18/11	19/11	20/11	21/11	22/11	23/11	Điều chỉnh KH
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
Sáng	1	CC-HĐTN	TCT	Nghỉ 20/11 Dạy bù thứ bảy	Âm nhạc	Toán	HĐTN	Chuyển lịch học thứ 4 về thứ 7
	2	Tiếng Việt	MT		Tiếng Việt	Tiếng Việt	CN	
	3	Toán	TD		Tiếng Việt	Tiếng Việt	Anh Văn	
	4	TCTV	ĐĐ		Lịch sử - ĐL	SHL-HĐTN	Anh Văn	
Chiều	5	KH	Anh Văn		Tin học		Toán	
	6	Tiếng Việt	Anh Văn		Toán		Tiếng Việt	
	7	Địa lí-LS	Toán		KH		TD	
		Tổng số tiết/ tuần 32 tiết						
TỔNG HỢP								
TT	Nội dung			Số lượng tiết học			Ghi chú	
1	Tiếng Việt			7				
2	Toán			5				
3	Đạo đức			1				
4	Lịch sử - Địa lý			2				
5	Khoa học			2				
6	NT (Âm nhạc, Mỹ thuật)			2				
7	GDTC			2				
8	Tiếng Anh			4				
9	Tăng cường Toán			1				
10	Tăng cường Tiếng Việt			1				
11	HĐ trải nghiệm			3				
12	Kỹ thuật			1				

TUẦN 18

Thời gian		30/12	31/12	1/1	2/1	3/1	4/1	Điều chỉnh KH tuần
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
Sáng	1	CC-HĐTN	TCT	Nghỉ tết dương lịch 1/1	Âm nhạc	Toán	SHL-TN	Chuyển lịch học của thứ 4 (nghỉ tết Dương lịch về thứ 7. Đổi tiết SHL-TN từ thứ 6 sang thứ 7
	2	Tiếng Việt	MT		Tiếng Việt	Tiếng Việt	CN	
	3	Toán	TD		Tiếng Việt	Tiếng Việt	Anh Văn	
	4	TCTV	ĐĐ		Lịch sử - ĐL	HĐTN	Anh Văn	
Chiều	5	KH	Anh Văn		Tin học		Toán	
	6	Tiếng Việt	Anh Văn		Toán		Tiếng Việt	
	7	Địa lí-LS	Toán		KH		TD	

Tổng số tiết/ tuần 32 tiết

TỔNG HỢP

TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	7	
2	Toán	5	
3	Đạo đức	1	
4	Lịch sử - Địa lý	2	
5	Khoa học	2	
6	NT (Âm nhạc, Mỹ thuật)	2	
7	GDTC	2	
8	Tiếng Anh	4	
9	Tăng cường Toán	1	
10	Tăng cường Tiếng Việt	1	
11	HĐ trải nghiệm	3	
12	Tin học	1	
13	Công nghệ	1	

TUẦN 28

Thời gian	7/4	8/4/	9/4	10/4	11/4	12/4	Điều chỉnh
-----------	-----	------	-----	------	------	------	------------

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	KH tuần
Sáng	1	Nghỉ giờ Tổ 10/3	CC- HĐTN	HĐTN	Âm nhạc	Toán	TC Toán	Chuyển lịch học tiết TC Toán thứ 3 về thứ 7 tiết 1, chuyển lịch học thứ 2 (nghỉ Giỗ tổ) về thứ 7 (riêng tiết CC-TN chuyển sang thứ 3
	2		MT	CN	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	
	3		TD	Anh Văn	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Toán	
	4		ĐĐ	Anh Văn	Lịch sử -ĐL	SHL- HĐTN	TCTV	
Chiều	5		Anh Văn	Toán	Tin học		KH	
	6		Anh Văn	Tiếng Việt	Toán		Tiếng Việt	
	7		Toán	TD	KH		Địa lí-LS	
Tổng số tiết/ tuần 32 tiết								
TỔNG HỢP								
TT	Nội dung			Số lượng tiết học			Ghi chú	
1	Tiếng Việt			7				
2	Toán			5				
3	Đạo đức			1				
4	Lịch sử - Địa lý			2				
5	Khoa học			2				
6	NT (Âm nhạc, Mỹ thuật)			2				
7	GDTC			2				
8	Tiếng Anh			4				
9	Tăng cường Toán			1				
10	Tăng cường Tiếng Việt			1				
11	HĐ trải nghiệm			3				
12	Tin học			1				
13	Công nghệ			1				

TUẦN 31

Thời gian		28/4	29/4	30/4	1/5	2/5	3/5	Điều chỉnh KH
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
Sáng	1	CC-HĐTN	TCT	Nghỉ lễ 30/4	Nghỉ lễ 1/5	Toán	Anh Văn	Nghỉ lễ 30/4: dạy bù chiều thứ 6 và sáng thứ 7; Nghỉ lễ 1/5: dạy bù chiều thứ 7 tuần 31 và sáng thứ 7 tuần 32
	2	Tiếng Việt	MT			Tiếng Việt	Toán	
	3	Toán	TD			Tiếng Việt	Tiếng Việt	
	4	TCTV	ĐĐ			SHL-HĐTN	TD	
Chiều	5	KH	Anh Văn	HĐTN	Âm nhạc			
	6	Tiếng Việt	Anh Văn	CN	Tiếng Việt			
	7	Địa lí-LS	Toán	Anh Văn	Tiếng Việt			
Tổng số tiết/ tuần		28 tiết						
TỔNG HỢP								
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú		
1	Tiếng Việt			7				
2	Toán			4				
3	Đạo đức			1				
4	Lịch sử - Địa lý			1				
5	Khoa học			1				
6	NT (Âm nhạc, Mỹ thuật)			2				
7	GDTC			2				
8	Tiếng Anh			4				
9	Tăng cường Toán			1				
10	Tăng cường Tiếng Việt			1				
11	HĐ trải nghiệm			3				
12	Tin học			0				
13	Công nghệ			1				

TUẦN 32

Thời gian		5/5	6/5/	7/5	8/5	9/5	10/5	Điều chỉnh KH Tuần
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	

	t							
Sáng	1	CC-HĐTN	TCT	HĐTN	Âm nhạc	Toán	Lịch sử - ĐL	Sáng thứ 7 Dạy bù lịch học chiều 1/5 của tuần 31
	2	Tiếng Việt	MT	CN	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tin học	
	3	Toán	TD	Anh Văn	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Toán	
	4	TCTV	ĐĐ	Anh Văn	Lịch sử -ĐL	SHL-HĐTN	KH	
Chiều	5	KH	Anh Văn	Toán	Tin học			
	6	Tiếng Việt	Anh Văn	Tiếng Việt	Toán			
	7	Địa lí-LS	Toán	TD	KH			
Tổng số tiết/ tuần		36 tiết						
TỔNG HỢP								
TT	Nội dung			Số lượng tiết học			Ghi chú	
1	Tiếng Việt			7				
2	Toán			6				
3	Đạo đức			1				
4	Lịch sử - Địa lý			3				
5	Khoa học			3				
6	NT (Âm nhạc, Mỹ thuật)			2				
7	GDTC			2				
8	Tiếng Anh			4				
9	Tăng cường Toán			1				
10	Tăng cường Tiếng Việt			1				
11	HĐ trải nghiệm			3				
12	Tin học			1				
13	Công nghệ			1				

